

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Công	Vinh	3671030458	10/03/1994	9,00	2,80	4,70	
2	Dương Thanh	Xuân	3671030678	1979	7,00	2,00	3,50	
3	Ngô Văn	Kỳ	3771020024	20/03/1995	9,00	6,30	7,10	
4	Cao Hồng	Phong	3771020029	09/07/1994	8,00	,50	2,80	
5	Trần Hồng	Tím	3771020032	02/01/1994	8,00	2,50	4,20	
6	Nguyễn Đức	Nhật	3771020035	21/10/1995	8,00	3,30	4,70	
7	Vô Hữu	Tài	3771020062	09/12/1994	8,00	2,80	4,40	
8	Nguyễn Trọng	Nguyễn	3771020086	19/01/1995	,00	,00	,00	CT
9	Nguyễn Văn	Quý	3771020090	01/11/1994	8,00	2,00	3,80	
10	Hoàng Minh	Thuần	3771020094	17/04/1994	,00	,00	,00	CT
11	Đỗ Đình	Khiêm	3771020126	07/10/1995	7,00	4,00	4,90	
12	Trần Quốc	Thanh	3771020130	20/04/1995	8,00	7,00	7,30	
13	Nguyễn Hữu	Nghĩa	3771020135	12/11/1995	9,00	1,50	3,80	
14	Trịnh Việt	Hồng	3771020188	11/06/1994	9,00	1,00	3,40	
15	Nguyễn Kim	Ngọc	3771020189	09/05/1995	,00	,00	,00	CT
16	Nguyễn Văn	Toàn	3771020197	02/08/1995	,00	,00	,00	CT
17	Huỳnh Mạnh	Tiến	3771020206	29/11/1995	,00	,00	,00	CT
18	Lê Hoàng	Vũ	3771020213	20/04/1993	8,00	7,00	7,30	
19	Nguyễn Xuân	Giáp	3771020223	11/02/1994	8,00	3,50	4,90	
20	Hồ Phúc Như	Ý	3771020235	27/12/1995	8,00	2,50	4,20	
21	Nguyễn Công	Chuẩn	3771020242	15/02/1994	,00	,00	,00	CT
22	Trần Thanh	Huy	3771020260	21/03/1995	10,00	5,50	6,90	
23	Hồ Văn	Minh	3771020279	20/12/1995	,00	,00	,00	CT
24	Từ Thiện	Tâm	3771020307	22/10/1994	9,00	4,30	5,70	
25	Lương Thanh	Sang	3771020332	10/11/1995	7,00	3,00	4,20	
26	Nguyễn Đức	Tài	3771021067	01/07/1995	8,00	7,00	7,30	
27	Hồ Thị Kim	Xuân	3771021112	26/01/1995	,00	,00	,00	CT
28	Phạm Thế	Kỳ	3771021114	08/10/1995	8,00	6,00	6,60	
29	Đào Hữu	Nghĩa	3771021123	10/10/1995	8,00	4,50	5,60	
30	Hà Xuân	Vĩnh	3771021145	22/10/1995	,00	,00	,00	CT

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)